

## NGHIÊN CỨU CÁC BIẾN CHỨNG CỦA BỆNH GOUT

PHẠM QUANG CỬ  
Bệnh viện 19.8

### TÓM TẮT:

Nghiên cứu phân tích các biến chứng của bệnh gout và điều kiện, thời gian xuất hiện các biến chứng của gout ở 116 bệnh nhân. Bệnh gout được chẩn đoán theo tiêu chuẩn NewYork 1966. Các biến chứng xác định bằng khám lâm sàng và các xét nghiệm. Kết quả cho thấy gout gặp ở 92,2% là nam và nữ 7,8%. Tuổi gặp nhiều nhất trên 50 chiếm 68,8%, có 27,5% bệnh nhân dưới 50 và 4,3% bệnh nhân dưới 30 tuổi. Các yếu tố nguy cơ: uống rượu(38,7%) béo phì (31,8%). Các biến chứng của gout là sỏi thận 44,8%, các biến chứng như viêm thực quản, viêm kết mạc, viêm mạch ngoại vi, viêm dây rết thần kinh, vỡ hạt Tophi gặp với tỷ lệ ít hơn. Tuổi xuất hiện các biến chứng hay gặp từ tuổi trên 30 và cao nhất ở tuổi trên 50. Có 30% bệnh nhân có sỏi thận khi phát hiện ngay ở năm đầu tiên bị gout. Điều kiện xuất hiện các biến chứng thường là các yếu tố dinh dưỡng và chuyển hóa (uống rượu, đái đường, béo phì tăng

,huyết áp).

Từ khóa: Bệnh gout, biến chứng.

### ĐẶT VẤN ĐỀ

Gout là bệnh lý có tăng aci uric máu và biểu hiện viêm khớp đặc trưng. Đây là bệnh lý hay gặp và có nhiều biến chứng gây ảnh hưởng lớn đến sức khỏe và khả năng lao động cũng như sinh hoạt của bệnh nhân. Tuy nhiên sự xuất hiện các biến chứng vào thời điểm nào, trong điều kiện như thế nào thì còn nhiều vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu. Vì vậy chúng tôi nghiên cứu về các biến chứng của bệnh gout, hoàn cảnh xuất hiện và các yếu tố liên quan đến biến chứng để góp phần theo dõi điều trị các biến chứng của bệnh lý này.

### ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Tiêu chuẩn chọn bệnh nhân: Bệnh nhân được khám sức khỏe hoặc vào điều trị nội trú được chẩn đoán bệnh gout tại Bệnh viện 19.8 Bộ Công an từ 4/2003 đến 5/2008. Bệnh nhân được chẩn đoán gout

theo tiêu chuẩn NewYork (1966) khi có ít nhất 2 trong 4 tiêu chuẩn sau:

- Viêm cấp 1 khớp  $\geq 2$  lần
- Viêm khớp bàn-đốt ngón chân 1
- Tôphi
- Đáp ứng với điều trị colchicin

Loại bỏ bệnh nhân không đủ tiêu chuẩn chẩn đoán hoặc không được khám xét nghiệm để xác định các biến chứng .

Phương pháp nghiên cứu :Bệnh và các biến chứng được phát hiện bằng khai thác tiền sử bệnh sử , khám lâm sàng toàn diện và các chuyên khoa xét nghiệm huyết học sinh hóa, siêu âm , x quang. Nghiên cứu hồi cứu theo mẫu thu thập thống nhất . Số liệu thống kê xử lý theo thuật toán thống kê y học.

### KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Tổng số có 116 bệnh nhân bị gout trong đó có 107 (92,2%) nam và 9 bệnh nhân nữ (7,8%) ở Bệnh nhân ít tuổi nhất là 26 tuổi nhiều nhất 73, tuổi trung bình  $44,2 \pm 9,5$ . Nơi cư trú của bệnh nhân ở các tỉnh Việt Nam trong đó có nhiều nghề nghiệp khác nhau

Bảng 1. Lứa tuổi bệnh nhân bị gout.

Tuổi	Biến chứng	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Dưới 30		5	4,3
31-50		27	23,2
51-60		52	44,8
Trên 60		28	24,0
Tổng		116	100

Tuổi gặp nhiều nhất là trên 50 tuy nhiên có 27,5% bệnh nhân dưới 50 tuổi

Bảng 2: Các yếu tố nguy cơ

Yếu tố nguy cơ	Số lượng	Tỷ lệ %
Gia đình	5	4,3

Bảng 5. Lứa tuổi xuất hiện các biến chứng

Biến chứng Tuổi	Thận (% so với N)	Mắt (% so với N)	Mạch (% so với N)	Thần kinh (% so với N)	Vỡ hạt tophi (% so với N)	Tinh hoàn (% so với N)	Thực quản (% so với N)
Dưới 30 (N=5)	0	0	0	1(20)	0	0	1(20)
31-50 (N=27)	6 (22,2)	2(7,4)	1(3,7)	2(7,4)	0	1(3,7)	6(22,2)
51-60 (N=52)	31(59,6)	5(9,6)	3(5,7)	6(11,5)	2(3,8)	1(1,9)	14(26,9)
Trên 60 (N=28)	15(53,6)	6(21,4)	3(10,7)	4(14,2)	1(3,5)	0	8(28,4)
Tổng	52	13	7	13	3	2	29

Bệnh nhân có nhiều biến chứng nhất là tuổi tuy nhiên lứa tuổi trẻ dưới 40 đã bắt đầu có biến chứng của gout

Bảng .6: Thời gian xuất hiện các biến chứng

Biến chứng Tuổi	Thận (% so với N)	Mắt (% so với N)	Mạch (% so với N)	Thần kinh (% so với N)	Vỡ hạt tophi (% so với N)	Tinh hoàn (% so với N)	Thực quản (% so với N)
Dưới 1năm (N=5)	1(30,3)	0	0	1(30,3)	0	0	2(50)
2- 3 năm (N=22)	10(45,4)	2(9,0)	1(4,5)	4(18,1)	0	2(9,0)	9(31,0)
3- 5 năm (N=48)	28(58,3)	5(11,3)	3(6,8)	3(6,8)	1(2,3)	0	10(22,7)
>5- 10 năm (N=41)	22(53,6)	6(14,6)	3(7,6)	5(12,8)	2(5,1)	0	7(17,9)
Tổng	52	13	7	13	3	2	29

Thời gian xuất hiện biến chứng có thể đến rất sớm

Bảng 7 : Điều kiện xuất hiện các biến chứng

Biến chứng	Thận (% so	Mắt (% so	Mạch (% so	Thần kinh (%)	Vỡ hạt tophi	Tinh hoàn	Thực quản (%)
------------	------------	-----------	------------	---------------	--------------	-----------	---------------

Uống rượu	45	38,7
Béo phì	37	31,8
Đái đường	20	17,2
Tăng huyết áp	16	13,7

Các yếu tố có tỷ lệ cao là uống rượu béo phì , yếu tố gia đình chỉ gặp 4,3%

Phân tích các triệu chứng lâm sàng xét nghiệm chúng tôi thấy kết quả sau:

Bảng 3: Các dấu hiệu lâm sàng chính

Triệu chứng	Số lượng	Tỷ lệ %
Sốt	64	55,1
Đau khớp	86	74,1
Hạt tophi	27	23,3
Tăng acid uric máu Nam trên 420 mmol/l Nữ trên 360mmol/l	92	79,3
Tăng mỡ máu Cholesterol > 5,2mmol/l Triglycerit >1,7mmol/l	33	28,4
X quang can xi hóa sụn	15	12,9

Như vậy số bệnh nhân có triệu chứng viêm khớp và a cid uric tăng chỉ từ 74,1-79.3%

Phân tích các biến chứng của gout chúng tôi thấy các kết quả sau

Bảng 4 .Các biến chứng của gout

Biến chứng	Số lượng	Tỷ lệ %
Sỏi thận	52	44,8
Viêm kết mạc mống mắt	13	11,2
Viêm mạch ngoại vi	7	6,0
Viêm rễ dây thần kinh	6	5,1
Vỡ hạt tophi	3	2,5
Viêm tinh hoàn	2	1,8
Viêm thực quản	24	20

Tổng số biến chứng cao hơn số bệnh nhân vì có bệnh nhân có thể có từ 2-3 biến chứng . Trong các biến chứng, sỏi thận cao tới 44,8% các biến chứng khác như viêm thực quản, viêm mống mắt cũng hay gặp.

Yếu tố	với N)	với N)	với N)	so với N)	(% so với N)	(% so với N)	so với N)
Rượu N=45	19(42,2)	6(13,3)	3(6,6)	5(11,1)	0	1(2,2)	8(17,7)
Béo phì N=37	22(59,4)	2(5,9)	1(2,4)	2(5,9)	0	0	17(37,7)
Tăng đường máu N=20	6(30)	4(20)	3(15)	5(40)	3(15)	1(5)	2(10)
Tăng HA N=16	5(31,2)	1(6,2)	0	1(6,2)	0	0	2(12,4)
Tổng	52	13	7	13	3	2	29

## BÀN LUẬN

Trong nghiên cứu chúng tôi gặp bệnh gout ở 92,2% là nam và nữ (7,8%) giống như nhiều nghiên cứu thấy gout gặp chủ yếu ở nam[2,4]. Bệnh nhân gout có tuổi trung bình  $44,2 \pm 9,5$ . Lứa tuổi gặp nhiều nhất trên 50 chiếm 68,8% tuy nhiên có 27,5% bệnh nhân dưới 50 và 4,3% bệnh nhân dưới 30 tuổi. Đây là vấn đề đáng lưu ý hiện nay có thể tuổi bệnh nhân gout đang được trẻ hóa. Khi nhận xét các yếu tố nguy cơ chúng tôi thấy chỉ có 4,3% bệnh nhân tiền sử gia đình có người bị gout. Trong khi các yếu tố dinh dưỡng như rượu béo phì gặp 38,7-31,8%. Bệnh nhân có tiểu đường cũng gặp 17,2%. Khi phân tích các triệu chứng lâm sàng xét nghiệm chúng tôi thấy đau khớp gặp 74,15, tăng acid uric 79,3%, các dấu hiệu sốt 55,1% hạt Tophi chỉ gặp 23,3%. Nhận xét này cũng tương tự một số tác giả [3,5]

Phân tích các biến chứng của gout chúng tôi thấy sỏi thận gặp nhiều nhất với 44,8% Một số nghiên cứu thấy gout hay gây sỏi thận do lắng đọng tinh thể a uric trong bể thận và đường tiết niệu [1]. Chúng tôi còn gặp nhiều biến chứng khác như viêm thực quản, viêm kết mạc, viêm mạch ngoại vi, viêm dây rốn thần kinh trung ương cả hạt Tophi vỡ gây dò ngoài da vùng sát khớp cả 3 trường hợp này bệnh nhân đều có sỏi thận. Nhiều nghiên cứu nhận thấy bệnh gout có thể gây nhiều biến chứng ngoài khớp như: sỏi thận, hạt Tophi, viêm mạch máu gây bệnh lý tắc nghẽn động mạch thường gặp ở chi dưới. Ngoài ra còn có thể gặp viêm màng ngoài tim, viêm kết mạc, viêm móng mắt, viêm tuyến mang tai, viêm thanh quản, viêm thực quản, viêm tinh hoàn, viêm tuyến tiền liệt, viêm màng não, hội chứng não cấp, hội chứng thần kinh ngoại biên do tophi chèn ép...[5,6]

Tổng số biến chứng cao hơn số bệnh nhân nghiên cứu vì có một số bệnh nhân có thể có từ 2-3 biến chứng. Trong các biến chứng, sỏi thận chiếm tỷ lệ cao nhất tới 44,8%; các biến chứng khác như viêm thực quản, viêm móng mắt cũng hay gặp. Về lứa tuổi xuất hiện các biến chứng chúng tôi thấy biến chứng hay gặp từ tuổi trên 30 và cao nhất ở tuổi trên 50 tuy nhiên lứa tuổi nào cũng có thể gặp biến chứng và thường sai khác nhau không có ý nghĩa thống kê.

Nghiên cứu thời gian xuất hiện biến chứng từ khi phát hiện ra bệnh chúng tôi thấy: Thời gian xuất hiện biến chứng có thể đến rất sớm có bệnh nhân khi phát

hiện ra đã có biến chứng có tới 30% bệnh nhân có sỏi thận khi phát hiện ngay ở năm đầu tiên. Như vậy biến chứng không chỉ ở người mắc bệnh lâu mà đã có mặt rất sớm gây khó khăn cho điều trị và ảnh hưởng đến tiên lượng bệnh nhân. Phân tích điều kiện xuất hiện các biến chứng chúng tôi thấy biến chứng đều gặp khi bệnh nhân có uống rượu, béo phì, sỏi đường, tăng huyết áp... Ví dụ biến chứng sỏi thận gặp ở bệnh nhân nghiện rượu tới 42,4%, béo phì 59,4% .. Như vậy các yếu tố dinh dưỡng và chuyển hóa liên quan mật thiết với các biến chứng của bệnh gout.

## KẾT LUẬN

Bệnh gout gặp ở 92,2% là nam và nữ (7,8%) Lứa tuổi gặp nhiều nhất trên 50 chiếm 68,8% tuy nhiên có 27,5% bệnh nhân dưới 50 và 4,3% bệnh nhân dưới 30 tuổi. các yếu tố nguy cơ dinh dưỡng như rượu béo phì gặp 38,7-31,8%. Các biến chứng của gout là sỏi thận 44,8%, các biến chứng như viêm thực quản, viêm kết mạc, viêm mạch ngoại vi, viêm dây rốn thần kinh, vỡ hạt Tophi gặp với tỷ lệ ít hơn. Lứa tuổi xuất hiện các biến chứng hay gặp từ tuổi trên 30 và cao nhất ở tuổi trên 50. Có 30% bệnh nhân có sỏi thận khi phát hiện ngay ở năm đầu tiên. Điều kiện xuất hiện các biến chứng thường là các yếu tố dinh dưỡng và chuyển hóa (uống rượu, sỏi đường, béo phì tăng, huyết áp).

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trần Ngọc Ân (1998) Năm trường hợp biểu hiện ở thận của bệnh nhân gout. Y học Thực hành số 3: 15-17
2. Akahoshi T, Murakami Y, Kitasato H (2007). Recent advances in crystal-induced acute inflammation. *Curr Opin Rheumatol*. 19(2):146-50..
3. Krishnan E, Svendsen K, Neaton JD, et al(2008). Long-term cardiovascular mortality among middle-aged men with gout. *Arch Intern Med*. 168(10):1104-10. .
4. Puig JG, Michan AD, Jimenez ML, et al.(1991) Female gout. Clinical spectrum and uric acid metabolism. *Arch Intern Med*. ;151(4):726-32
5. Choi HK, Atkinson K, Karlson EW, et al (2004). Alcohol intake and risk of incident gout in men: a prospective study. *Lancet*. Apr 17 ;363(9417):1277-81. Meyers OL,
6. Campion EW, Glynn RJ, DeLabry LO(1987). Asymptomatic hyperuricemia. Risks and consequences in the Normative Aging Study. *Am J Med*.;82(3):421-6.